

Ninh Bình, ngày 20 tháng 6 năm 2019

### THÔNG BÁO

**Kết quả xét thi đua, khen thưởng cho các tập thể và cá nhân  
thuộc trường Cao đẳng Cơ điện Xây dựng Việt Xô năm học 2018-2019**

Kính gửi: Toàn thể cán bộ, viên chức và người lao động Nhà trường

Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng thi đua, khen thưởng trường Cao đẳng Cơ điện Xây dựng Việt Xô họp ngày 20/6/2019 về việc xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân thuộc trường năm học 2018-2019.

Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng thi đua, khen thưởng trường Cao đẳng Cơ điện Xây dựng Việt Xô thông báo công khai tới toàn thể cán bộ, viên chức và người lao động nhà trường về kết quả xét thi đua, khen thưởng cho các tập thể và cá nhân thuộc trường năm học 2018-2019 (Danh sách kèm theo).

Cán bộ, viên chức và người lao động nào có ý kiến về kết quả xét thi đua, khen thưởng năm học 2018-2019 đề nghị gửi ý kiến về Nhà trường (qua phòng Tổ chức hành chính) trước ngày 30/6/2019.

Trân trọng thông báo!

**Nơi nhận:**

- BGH, BCH Công đoàn;
- Các đơn vị;
- Lưu: VT, TCHC



ThS. Phạm Ngọc Vũ

**DANH SÁCH KẾT QUẢ XÉT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG CHO CÁ NHÂN VÀ TẬP THỂ ĐẠT  
DANH HIỆU THI ĐUA NĂM HỌC 2018-2019**

(Kèm theo Thông báo số: 478/TB-CDVX-TCHC ngày 20/6/2019)

**I. Đối với cá nhân**

**1. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua Cơ sở"**

| Stt | Họ và tên       |       | Chức danh | Danh hiệu đạt được | Ghi chú |
|-----|-----------------|-------|-----------|--------------------|---------|
| 1   | Nguyễn Thành    | Chung | Phó phòng | CSTĐ               |         |
| 2   | Phạm Thị Thủy   | Hạnh  | Nhân viên | CSTĐ               |         |
| 3   | Bùi Văn         | An    | Phó phòng | CSTĐ               |         |
| 4   | Đào Thị         | Thanh | Nhân viên | CSTĐ               |         |
| 5   | Bùi Thanh       | Tuân  | Nhân viên | CSTĐ               |         |
| 6   | Lê Đức          | Hình  | Tr. Phòng | CSTĐ               |         |
| 7   | Trịnh Quốc      | Hưng  | Nhân viên | CSTĐ               |         |
| 8   | Đinh Gia        | Long  | Phó phòng | CSTĐ               |         |
| 9   | Đinh Thị Bé     | Ngoan | Nhân viên | CSTĐ               |         |
| 10  | Nguyễn Văn      | Thịnh | Nhân viên | CSTĐ               |         |
| 11  | Nguyễn Thị      | Thảo  | Phó phòng | CSTĐ               |         |
| 12  | Mai Thị Thu     | Nga   | Nhân viên | CSTĐ               |         |
| 13  | Phạm Thị Thu    | Huyền | Nhân viên | CSTĐ               |         |
| 14  | Trần Thị Thu    | Hằng  | Giáo viên | CSTĐ               |         |
| 15  | Phạm Ngọc       | Hiệp  | Giáo viên | CSTĐ               |         |
| 16  | Phạm Thành      | Nhơn  | Giáo viên | CSTĐ               |         |
| 17  | Đào Quang       | Thắng | Giáo viên | CSTĐ               |         |
| 18  | Vũ Xuân         | Thủy  | Giáo viên | CSTĐ               |         |
| 19  | Nguyễn Trung    | Toàn  | Giáo viên | CSTĐ               |         |
| 20  | Bùi Thế         | Văn   | Giáo viên | CSTĐ               |         |
| 21  | Nguyễn Mai      | Khang | Giáo viên | CSTĐ               |         |
| 22  | Hoàng Ngọc      | Chiến | Giáo viên | CSTĐ               |         |
| 23  | Vũ Trọng        | Nghĩa | Giáo viên | CSTĐ               |         |
| 24  | Đặng Việt       | Dũng  | Phó khoa  | CSTĐ               |         |
| 25  | Trịnh Đình      | Triều | Giáo viên | CSTĐ               |         |
| 26  | Phạm Hữu        | Chiến | Giáo viên | CSTĐ               |         |
| 27  | Phạm Văn        | Linh  | Giáo viên | CSTĐ               |         |
| 28  | Nguyễn Văn      | Kiều  | Giáo viên | CSTĐ               |         |
| 29  | Hoàng Thị Thanh | Ngà   | Phó khoa  | CSTĐ               |         |
| 30  | Đỗ Văn          | Mạnh  | Tr. Khoa  | CSTĐ               |         |
| 31  | Vũ Thị          | Hường | Giáo viên | CSTĐ               |         |
| 32  | Bùi Thị Hương   | Xen   | Giáo viên | CSTĐ               |         |
| 33  | Phạm Anh        | Đức   | Tr. Khoa  | CSTĐ               |         |
| 34  | Đặng Hồng       | Hạnh  | Giáo viên | CSTĐ               |         |
| 35  | Nguyễn Bá       | Quân  | Giáo viên | CSTĐ               |         |
| 36  | Thịnh Văn       | Cường | Tr. Khoa  | CSTĐ               |         |

**2. Danh hiệu "Lao động tiên tiến"**

|   |           |       |          |      |  |
|---|-----------|-------|----------|------|--|
| 1 | Phạm Ngọc | Vũ    | H.Trưởng | LĐTT |  |
| 2 | Vũ Văn    | Yên   | Phó HT   | LĐTT |  |
| 3 | Lê Hồng   | Phong | Phó HT   | LĐTT |  |

|    |                   |        |           |      |  |
|----|-------------------|--------|-----------|------|--|
| 4  | Nguyễn Xuân       | Hoàng  | Tr.phòng  | LĐTT |  |
| 5  | Vũ Văn            | Dũng   | Phó phòng | LĐTT |  |
| 6  | Nguyễn Hoàng      | Long   | Nhân viên | LĐTT |  |
| 7  | Phạm Thị          | Mỹ     | Nhân viên | LĐTT |  |
| 8  | Trần Thị          | Thủy   | Nhân viên | LĐTT |  |
| 9  | Vũ Thị Lâm        | Bình   | Nhân viên | LĐTT |  |
| 10 | Trương Thị Phương | Lan    | Nhân viên | LĐTT |  |
| 11 | Nguyễn Thị Thu    | Quỳnh  | Nhân viên | LĐTT |  |
| 12 | Trần Ngọc         | Truyền | Tr.phòng  | LĐTT |  |
| 13 | Phạm Hoài         | Anh    | Nhân viên | LĐTT |  |
| 14 | Vương Thanh       | Chung  | Tổ trưởng | LĐTT |  |
| 15 | Võ Văn            | Trị    | Lái xe    | LĐTT |  |
| 16 | Dương Văn         | Minh   | Tổ trưởng | LĐTT |  |
| 17 | Nguyễn Văn        | Đông   | Nhân viên | LĐTT |  |
| 18 | Trịnh Văn         | Ba     | Nhân viên | LĐTT |  |
| 19 | Mai Thị           | Xuân   | Nhân viên | LĐTT |  |
| 20 | Nguyễn Thị        | Dung   | Nhân viên | LĐTT |  |
| 21 | Lê Thị            | Thủy   | Nhân viên | LĐTT |  |
| 22 | Mai Thị           | Thủy   | Nhân viên | LĐTT |  |
| 23 | Trần Thị Tuyết    | Mai    | Nhân viên | LĐTT |  |
| 24 | Phạm Trung        | Sơn    | Nhân viên | LĐTT |  |
| 25 | Vũ Thị            | Tuyến  | Nhân viên | LĐTT |  |
| 26 | Trịnh Thị Hồng    | Thư    | Nhân viên | LĐTT |  |
| 27 | Dương Hồng        | Nhuệ   | Phó phòng | LĐTT |  |
| 28 | Nguyễn Quỳnh      | Trang  | Nhân viên | LĐTT |  |
| 29 | Phạm Thị          | Kiều   | Nhân viên | LĐTT |  |
| 30 | Trần Phương       | Linh   | Nhân viên | LĐTT |  |
| 31 | Trần Minh         | Long   | Tr.phòng  | LĐTT |  |
| 32 | Đặng Văn          | Mai    | Nhân viên | LĐTT |  |
| 33 | Nguyễn Văn        | Sửu    | Nhân viên | LĐTT |  |
| 34 | Nguyễn Thị        | Hồng   | Nhân viên | LĐTT |  |
| 35 | Nguyễn Thị        | Điểm   | Nhân viên | LĐTT |  |
| 36 | Phạm Đỗ Dũng      | Minh   | Nhân viên | LĐTT |  |
| 37 | Lê Đình           | Hoan   | Tr.Phòng  | LĐTT |  |
| 38 | Mai Minh          | Huyền  | Tổ trưởng | LĐTT |  |
| 39 | Hoàng Viết        | Sinh   | Nhân viên | LĐTT |  |
| 40 | Lã Hải            | Yên    | Tổ trưởng | LĐTT |  |
| 41 | Lê Văn            | Quý    | Nhân viên | LĐTT |  |
| 42 | Phạm Thị Thu      | Hương  | Nhân viên | LĐTT |  |
| 43 | Bùi Thị Quỳnh     | Hương  | Nhân viên | LĐTT |  |
| 44 | Phạm Bá           | Trung  | Nhân viên | LĐTT |  |
| 45 | Vũ Hữu            | Tín    | Tr.Phòng  | LĐTT |  |
| 46 | Nguyễn Ngọc       | Trâm   | Nhân viên | LĐTT |  |
| 47 | Nguyễn Văn        | Tương  | Nhân viên | LĐTT |  |
| 48 | Phan Thị          | Nhung  | Tr.Phòng  | LĐTT |  |
| 49 | Nguyễn            | Xuân   | Phó phòng | LĐTT |  |
| 50 | Phạm Đức          | Long   | Nhân viên | LĐTT |  |
| 51 | Trần Xuân         | Đông   | Nhân viên | LĐTT |  |
| 52 | Nguyễn Thành      | Hưng   | Tr.Khoa   | LĐTT |  |
| 53 | Nguyễn Trọng      | Luyện  | Phó khoa  | LĐTT |  |

|     |                 |        |            |      |  |
|-----|-----------------|--------|------------|------|--|
| 54  | Phùng Minh      | Khang  | Tổ trưởng  | LĐTT |  |
| 55  | Phạm Đức        | Thế    | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 56  | Nguyễn Anh      | Thống  | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 57  | Hoàng Ngọc      | Lâm    | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 58  | Phạm Thanh      | Lưu    | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 59  | Hoàng Văn       | Khải   | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 60  | Vũ Thị Thanh    | Ga     | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 61  | Nguyễn Văn      | Thanh  | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 62  | Tạ Quang        | Dân    | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 63  | Phạm Công       | Kiên   | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 64  | Nguyễn Huy      | Hoàng  | Tr.Khoa    | LĐTT |  |
| 65  | Phạm Văn        | Quang  | Phó khoa   | LĐTT |  |
| 66  | Nguyễn Minh     | Tân    | Phó khoa   | LĐTT |  |
| 67  | Phạm Việt       | Anh    | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 68  | Nguyễn Huy      | Bình   | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 69  | Trần Thế        | Cương  | Tổ trưởng  | LĐTT |  |
| 70  | Trần Đức        | Thiện  | Tổ trưởng  | LĐTT |  |
| 71  | Hồ Chí          | Dân    | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 72  | Nguyễn Thị      | Dịu    | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 73  | Phạm Tiến       | Dũng   | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 74  | Trịnh Văn       | Hùng   | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 75  | Trần Minh       | Khuê   | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 76  | Trần Thị        | Lanh   | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 77  | Giang Hoài      | Nam    | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 78  | Phạm Thị Hương  | Sen    | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 79  | Trần Thị        | Thảo   | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 80  | Hoàng Thị Hoài  | Thu    | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 81  | Bùi Minh        | Vượng  | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 82  | Vũ Thanh        | Tùng   | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 83  | Võ Thanh        | An     | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 84  | Nguyễn Thị Linh | Phương | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 85  | Mai Thị         | Hằng   | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 86  | Trần Văn        | Quang  | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 87  | Bùi Thị         | Giang  | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 88  | Lê Đại          | Phong  | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 89  | Nguyễn Quốc     | Việt   | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 90  | Nguyễn Tuấn     | Việt   | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 91  | Vũ Đình         | Chiêu  | Q. Tr khoa | LĐTT |  |
| 92  | Trịnh Ngọc      | Tiến   | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 93  | Đậu Đức         | Dũng   | Tổ trưởng  | LĐTT |  |
| 94  | Ngô Quốc        | Dũng   | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 95  | Đồng Sáng       | Tác    | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 96  | Nguyễn Văn      | Khánh  | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 97  | Đào Ngọc        | Mạnh   | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 98  | Phạm Quốc       | Toàn   | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 99  | Nguyễn Đức      | Hạnh   | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 100 | Nguyễn Trọng    | Tấn    | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 101 | Nguyễn Văn      | Đản    | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 102 | Đặng Ngọc       | Dũng   | Giáo viên  | LĐTT |  |
| 103 | Phùng Văn       | Cao    | Tr.Khoa    | LĐTT |  |

|     |                 |        |           |      |  |
|-----|-----------------|--------|-----------|------|--|
| 104 | Vũ Văn          | Cảnh   | Giáo viên | LĐTT |  |
| 105 | Vũ Xuân         | Chiến  | Giáo viên | LĐTT |  |
| 106 | Lê Minh         | Toàn   | Giáo viên | LĐTT |  |
| 107 | Phạm Văn        | Toàn   | Giáo viên | LĐTT |  |
| 108 | Nguyễn Thị Hoài | Thu    | Giáo viên | LĐTT |  |
| 109 | Lê Sỹ           | Cường  | Giáo viên | LĐTT |  |
| 110 | Chu Hồng        | Giang  | Giáo viên | LĐTT |  |
| 111 | Nguyễn Anh      | Tuấn   | Giáo viên | LĐTT |  |
| 112 | Lê Xuân         | Lưu    | Giáo viên | LĐTT |  |
| 113 | An Thị Thanh    | Huyền  | Giáo viên | LĐTT |  |
| 114 | Phạm Văn        | Mạnh   | Giáo viên | LĐTT |  |
| 115 | Nguyễn Văn      | Thảo   | Giáo viên | LĐTT |  |
| 116 | Hoàng Anh       | Tuấn   | Giáo viên | LĐTT |  |
| 117 | Phạm Văn        | Thành  | Giáo viên | LĐTT |  |
| 118 | Mai Đức         | Triều  | Giáo viên | LĐTT |  |
| 119 | Tô Đình         | Huân   | Giáo viên | LĐTT |  |
| 120 | Phạm Văn        | Đức    | Giáo viên | LĐTT |  |
| 121 | Phạm Văn        | Sĩ     | Phó khoa  | LĐTT |  |
| 122 | Trần Văn        | Hân    | Tổ trưởng | LĐTT |  |
| 123 | Tạ Thị Kim      | Anh    | Giáo viên | LĐTT |  |
| 124 | Trung Xuân      | Phú    | Giáo viên | LĐTT |  |
| 125 | Đinh Thanh      | Nghị   | Giáo viên | LĐTT |  |
| 126 | Tạ Thị Thanh    | Giang  | Giáo viên | LĐTT |  |
| 127 | Lê Thị Điệp     | Minh   | Giáo viên | LĐTT |  |
| 128 | Hoàng Thị Thu   | Vân    | Giáo viên | LĐTT |  |
| 129 | Chu Thị Hồng    | Hạnh   | Giáo viên | LĐTT |  |
| 130 | Phạm Thị Hồng   | Duyên  | Giáo viên | LĐTT |  |
| 131 | Trần Mai        | Hương  | Giáo viên | LĐTT |  |
| 132 | Trần Thị Thanh  | Tâm    | Giáo viên | LĐTT |  |
| 133 | Nguyễn Thị      | Hoài   | Giáo viên | LĐTT |  |
| 134 | Hà Xuân         | Chung  | Giáo viên | LĐTT |  |
| 135 | Trương Thị      | Trang  | Giáo viên | LĐTT |  |
| 136 | Nguyễn Thị Thu  | Hiền   | Giáo viên | LĐTT |  |
| 137 | Bùi Thị         | Lý     | Giáo viên | LĐTT |  |
| 138 | Ninh Quang      | Trung  | Giáo viên | LĐTT |  |
| 139 | Tạ Ngọc         | Nguyên | Giáo viên | LĐTT |  |
| 140 | Phạm Thị Quỳnh  | Hương  | Giáo viên | LĐTT |  |
| 141 | Nguyễn Thị      | Thanh  | Giáo viên | LĐTT |  |
| 142 | Trịnh Thị       | Thùy   | Giáo viên | LĐTT |  |
| 143 | Nguyễn Thị Diệu | Ngọc   | Giáo viên | LĐTT |  |
| 144 | Nguyễn Lương    | Huy    | Giáo viên | LĐTT |  |
| 145 | Ngô Văn         | Huy    | Phó khoa  | LĐTT |  |
| 146 | Hoàng Điệp      | Anh    | Giáo viên | LĐTT |  |
| 147 | Phạm Lan        | Hương  | Giáo viên | LĐTT |  |
| 148 | Vũ Văn          | Hoàng  | Giáo viên | LĐTT |  |
| 149 | Nguyễn T Phương | Tuyết  | Giáo viên | LĐTT |  |
| 150 | Lã Thị Hải      | Yến    | Giáo viên | LĐTT |  |
| 151 | Nguyễn Thị Thùy | An     | Giáo viên | LĐTT |  |
| 152 | Trần Thị Thu    | Thùy   | Giáo viên | LĐTT |  |
| 153 | Nguyễn Thành    | Chung  | Phó phòng | CSTĐ |  |

HÀP  
 ỨNG  
 3  
 ẮNG  
 ẬY D  
 XỐ

|     |                 |       |           |      |  |
|-----|-----------------|-------|-----------|------|--|
| 154 | Phạm Thị Thúy   | Hạnh  | Nhân viên | CSTĐ |  |
| 155 | Bùi Văn         | An    | Phó phòng | CSTĐ |  |
| 156 | Đào Thị         | Thanh | Nhân viên | CSTĐ |  |
| 157 | Bùi Thanh       | Tuân  | Nhân viên | CSTĐ |  |
| 158 | Lê Đức          | Hình  | Tr. Phòng | CSTĐ |  |
| 159 | Trịnh Quốc      | Hưng  | Nhân viên | CSTĐ |  |
| 160 | Đinh Gia        | Long  | Phó phòng | CSTĐ |  |
| 161 | Đinh Thị Bé     | Ngoan | Nhân viên | CSTĐ |  |
| 162 | Nguyễn Văn      | Thịnh | Nhân viên | CSTĐ |  |
| 163 | Nguyễn Thị      | Thảo  | Phó phòng | CSTĐ |  |
| 164 | Mai Thị Thu     | Nga   | Nhân viên | CSTĐ |  |
| 165 | Phạm Thị Thu    | Huyền | Nhân viên | CSTĐ |  |
| 166 | Trần Thị Thu    | Hằng  | Giáo viên | CSTĐ |  |
| 167 | Phạm Ngọc       | Hiệp  | Giáo viên | CSTĐ |  |
| 168 | Phạm Thành      | Nhơn  | Giáo viên | CSTĐ |  |
| 169 | Đào Quang       | Thắng | Giáo viên | CSTĐ |  |
| 170 | Vũ Xuân         | Thùy  | Giáo viên | CSTĐ |  |
| 171 | Nguyễn Trung    | Toàn  | Giáo viên | CSTĐ |  |
| 172 | Bùi Thế         | Văn   | Giáo viên | CSTĐ |  |
| 173 | Nguyễn Mai      | Khang | Giáo viên | CSTĐ |  |
| 174 | Hoàng Ngọc      | Chiến | Giáo viên | CSTĐ |  |
| 175 | Vũ Trọng        | Nghĩa | Giáo viên | CSTĐ |  |
| 176 | Đặng Việt       | Dũng  | Phó khoa  | CSTĐ |  |
| 177 | Trịnh Đình      | Triều | Giáo viên | CSTĐ |  |
| 178 | Phạm Hữu        | Chiến | Giáo viên | CSTĐ |  |
| 179 | Phạm Văn        | Linh  | Giáo viên | CSTĐ |  |
| 180 | Nguyễn Văn      | Kiều  | Giáo viên | CSTĐ |  |
| 181 | Hoàng Thị Thanh | Ngà   | Phó khoa  | CSTĐ |  |
| 182 | Đỗ Văn          | Mạnh  | Tr. Khoa  | CSTĐ |  |
| 183 | Vũ Thị          | Hường | Giáo viên | CSTĐ |  |
| 184 | Bùi Thị Hương   | Xen   | Giáo viên | CSTĐ |  |
| 185 | Phạm Anh        | Đức   | Tr. Khoa  | CSTĐ |  |
| 186 | Đặng Hồng       | Hạnh  | Giáo viên | CSTĐ |  |
| 187 | Nguyễn Bá       | Quân  | Giáo viên | CSTĐ |  |
| 188 | Thịnh Văn       | Cường | Tr. Khoa  | CSTĐ |  |

### 3. Đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp Bộ

| Stt | Họ và tên      | Chức vụ  | Đơn vị | Ghi chú |
|-----|----------------|----------|--------|---------|
| 1   | Đặng Việt Dũng | Phó khoa | CKDL   |         |

### 4. Đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT tặng Bằng khen

| Stt | Họ và tên        | Chức vụ   | Đơn vị          | Ghi chú |
|-----|------------------|-----------|-----------------|---------|
| 1   | Đào Quang Thắng  | Giáo viên | Điện - Điện TĐH |         |
| 2   | Vũ Xuân Thùy     | Giáo viên | Điện - Điện TĐH |         |
| 3   | Trịnh Đình Triều | Giáo viên | CKDL            |         |
| 4   | Phạm Hữu Chiến   | Giáo viên | CKDL            |         |
| 5   | Nguyễn Bá Quân   | Giáo viên | CNTT&NN         |         |

### 5. Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình tặng Bằng khen

| Stt | Họ và tên     | Chức vụ      | Đơn vị  | Ghi chú |
|-----|---------------|--------------|---------|---------|
| 1   | Phạm Anh Đức  | Trưởng khoa  | CNTT&NN |         |
| 2   | Lê Đức Hình   | Trưởng phòng | TCKT    |         |
| 3   | Đào Thị Thanh | Nhân viên    | TCHC    |         |
| 4   | Đỗ Văn Mạnh   | Trưởng khoa  | Kinh tế |         |

## II. TẬP THỂ

### 1. Tập thể Lao động Xuất sắc, Tập thể Lao động tiên tiến

| Stt | Đơn vị                  | Danh hiệu      | Ghi chú |
|-----|-------------------------|----------------|---------|
| 1   | Phòng Tổ chức-HC        | TTLĐ xuất sắc  |         |
| 2   | Phòng Tài chính-Kế toán | TTLĐ xuất sắc  |         |
| 3   | Phòng Quản trị-Đời sống | TTLĐ xuất sắc  |         |
| 4   | Phòng Khảo thí & KĐCL   | TTLĐ xuất sắc  |         |
| 5   | Khoa điện-Điện TĐH      | TTLĐ xuất sắc  |         |
| 6   | Khoa Xây dựng           | TTLĐ xuất sắc  |         |
| 7   | Khoa CNTT&NN            | TTLĐ xuất sắc  |         |
| 8   | Khoa Cơ khí Động lực    | TTLĐ xuất sắc  |         |
| 9   | Khoa KHCB               | TTLĐ xuất sắc  |         |
| 10  | Phòng TS, GTVL & HTQT   | TTLĐ xuất sắc  |         |
| 11  | Khoa Kinh tế            | TTLĐ xuất sắc  |         |
| 12  | Khoa Cơ khí chế tạo     | TTLĐ xuất sắc  |         |
| 13  | Phòng Đào tạo           | TTLĐ tiên tiến |         |
| 14  | Phòng QLHSSV            | TTLĐ tiên tiến |         |

### 2. Đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT tặng Bằng khen

| Stt | Đơn vị              | Ghi chú |
|-----|---------------------|---------|
| 1   | Khoa Kinh tế        |         |
| 2   | Khoa Cơ khí chế tạo |         |
| 3   | Phòng TS-GTVL-HTQT  |         |

### 3. Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình tặng Bằng khen

|   |                      |  |
|---|----------------------|--|
| 1 | Khoa CNTT&NN         |  |
| 2 | Khoa Cơ khí động lực |  |